

Số: /TTr-LĐTBXH

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng
đối với đối tượng bảo trợ xã hội**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính
sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động –
Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số
20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội
đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét văn bản đề nghị của UBND các xã/thị trấn về việc thực hiện, điều chỉnh
thôi hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội;

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trình UBND huyện Triệu Sơn xem
xét, quyết định thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng cho các
đối tượng sau:

Tổng số: 23 người

(Có danh sách kèm theo)

Kính đề nghị UBND huyện Triệu Sơn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu: PLĐTBXH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Văn Hải

DANH SÁCH

**Các đối tượng thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng đối với đối tượng BTXH
theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ**

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-LĐTBXH ngày /7/2023)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Hệ số	Thành tiền (1.000 đ)	Ghi chú
I	<i>Điều chỉnh mức, hệ số trợ giúp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật</i>					
1	Hàn Thị Lan	16/10/1961	Dân Quyền	2,0	720,000	Điều chỉnh từ người khuyết tật lên người khuyết tật nặng cao tuổi
2	Phạm Thị Khoa	14/07/1963	Dân Quyền	2,0	720,000	Điều chỉnh từ người khuyết tật lên người khuyết tật nặng cao tuổi
3	Lê Thị Trang	12/07/1963	Dân Quyền	2,0	720,000	Điều chỉnh từ người khuyết tật lên người khuyết tật nặng cao tuổi
4	Lê Vinh Thoại	02/01/1962	Dân Quyền	2,5	900,000	Điều chỉnh từ người KTĐBN lên người KTĐBN cao tuổi
5	Lê Khắc Thời	03/09/1961	Dân Quyền	2,5	900,000	Điều chỉnh từ người KTĐBN lên người KTĐBN cao tuổi
6	Hoàng Văn Hồi	05/10/1961	Bình Sơn	2,5	900,000	Điều chỉnh từ người KTĐBN lên người KTĐBN cao tuổi
7	Lò Thị Mai	20/03/1963	Bình Sơn	2,0	720,000	Điều chỉnh từ người khuyết tật lên người khuyết tật nặng cao tuổi
8	Lê Đình Lượng	05/10/1958	Thọ Cường	2,0	720,000	Điều chỉnh từ người khuyết tật lên người khuyết tật nặng cao tuổi
9	Nguyễn Văn Nhất	11/06/2007	Thọ Tiến	1,5	540,000	Điều chỉnh từ KTN là trẻ em sang lên nhóm KTN 16-60 tuổi
II	<i>Người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp XH hàng tháng</i>					
1	Nguyễn Tăng Thông	25/03/1943	Dân Lực	1,0		

					360.000	
2	Nguyễn Thị Vệ	03/4/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
3	Ngô Thị Cư	12/5/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
4	Nguyễn Thị Sen	07/5/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
5	Trần Công Hà	15/5/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
6	Lê Thị Đầu	10/06/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
7	Phạm Xuân Hoan	04/07/1943	Khuyến Nông	1,0	360.000	
III	<i>Người khuyết tật</i>					
1	Nguyễn Văn Huân	05/10/1987	Thọ Tân	1,5	540,000	Người KTN từ 16-60 tuổi
2	Lê Thị Thanh	10/04/1964	Dân Quyền	1,5	540,000	Người KTN từ 16-60 tuổi
3	Vũ Thị Thủy	04/04/1982	Dân Quyền	2,0	720,000	Người KTĐBN từ 16-60 tuổi
IV	<i>Người đơn thân đang nuôi con thuộc hộ nghèo/ hộ cận nghèo</i>					
1	Lê Thị Mùi	07/07/1989	Dân Quyền	1,0	360.000	
V	<i>Thôi hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng</i>					
1	Lê Thị Tý	08/03/1957	Thọ Ngọc	2,0	720,000	Chuyển hưởng tuất BHXH
2	Đào Khả Luân	25/09/1995	Dân Lý	1,5	540,000	Khỏi bệnh
3	Đào Thị Chùng	12/08/1932	Dân Lý	1,0	360.000	Chuyển hưởng tuất BHXH

